TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 32/2022/HS-ST
Ngày 26-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa*: ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Hoàng Văn Minh; bà Nguyễn Thị Xoan
- **Thư kí phiên tòa:** bà Phan Thị Hải- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc**: ông Đặng Hồng Quân- Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 11/2022/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

{1} Nguyễn Xuân B; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: khối Đ , phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Hồng Q (đã chết) và bà Bùi Thị T. Bị cáo có vợ là Bùi Thị N và có 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích). Nguyễn Xuân B bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2021 cho đến nay, hiện ở tại trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

{2} Nguyễn Văn H; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 11/11/1984 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: Khối B, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị H. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con. Tiền án, tiền sự: không.Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2007/HSST ngày 28/3/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" (Đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích). Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Ngày 25/5/2017 bị Công an phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép

chất ma túy". Quyết định số 27/2017/QĐ-TA ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng.

Nguyễn Văn H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2021 cho đến nay, hiện ở tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

{3} Nguyễn Trung K; Giới tính: nam; Sinh ngày 23/8/1981 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: khối V, phường N, thị xã Cửa lò, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị L. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 07/12/2021 đến ngày 16/12/2021.

Người bị hại:

1. Ông Trần Văn B, sinh năm 1976

Địa chỉ: xóm Đ, xã Nt, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Trần Xuân T, sinh năm 1978

Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1949

Địa chỉ: xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

4. Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1956

Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn B, sinh năm 1982

Địa chỉ: xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Lê Minh H, sinh năm 1968

Địa chỉ: xóm R, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Hồ Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

4. Phạm Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: xóm 2 xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979

Địa chỉ: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

6. Nguyễn Hồng N, sinh năm 1984

Địa chỉ: xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

7. Nguyễn Văn H, sinh năm 1962

Địa chỉ: xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

8. Hoàng Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

9. Nguyễn Văn H, sinh năm 1957

Địa chỉ: khối B, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 23, 27/11/2021 và 01/12/2021, với việc được Nguyễn Trung K cho mượn phương tiện phạm tội và hứa hẹn trước về việc sẽ mua tài sản trộm cắp được, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Văn H đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

- Khoảng 16 giờ ngày 23/11/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu đen, biển kiểm soát 37M1-44XX (xe H mượn của bố là ông Nguyễn Văn H) chở Nguyễn Xuân B đến khu vực Nghĩa trang xóm R, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi H và B dùng tay tháo trộm 02 cánh cửa Inox hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh (120x70) cm tại khu lăng mộ của gia đình ông Trần Văn B. Sau khi lấy trộm tài sản của gia đình ông B; H và B tiếp tục tháo trộm 02 cánh cửa Inox hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh (128x70) cm tại khu lăng mộ của gia đình ông Trần Xuân T. Sau đó B và H chở số tài sản trộm cắp được của gia đình ông B và ông T đưa đến bán cho Nguyễn Trung K với giá 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

- Khoảng 22 giờ ngày 27/11/2021, Nguyễn Xuân B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SHUZA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L9-55YY (xe của Nguyễn Trung K cho mượn) đi đến khu vực nghĩa trang cạnh đường D4, thuộc xóm Q, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, B dùng tay tháo trộm 02 (Hai) cánh cửa sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh cửa là (195x117) cm tại khu lăng mộ của gia đình ông Nguyễn Xuân H, sau đó chở đến bán cho Nguyễn Trung K với giá 550.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

- Khoảng 02 giờ ngày 01/12/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu đen, biển kiểm soát 37M1-44YY (xe H mượn của bố là ông Nguyễn Văn H) đi đến khu vực xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Tại đây, H dùng tay tháo trộm 02 (Hai) cánh cửa sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh cửa là (147x108) cm tại miếu thờ của gia đình ông Nguyễn Đình K, sau đó chở đến bán cho Nguyễn Trung K với giá 600.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 07/12/2021, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân B, Nguyễn Trung K đến Công an huyện Nghi Lộc đầu thú. Nguyễn Trung K giao nộp lại các tài sản chiếm đoạt được của các ông Nguyễn Xuân H, Nguyễn Đình K và một số tài sản H, B trộm cắp được trong các vụ việc khác bán cho K; Riêng tài sản chiếm đoạt được của các ông Trần Văn B, Trần Xuân T - do Nguyễn Trung K đã bán lại cho một người không quen biết nên không thu giữ được.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 45/KL.ĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc kết luận: "Giá trị của tài sản theo yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc là 20.890.000 đồng (Hai mươi triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng), gồm:

- 02 (Hai) cánh cửa hình chữ nhật, được làm từ các thanh hộp chất liệu Inox hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh (120x70)cm có giá trị 2.000.000 đồng (Tài sản của ông Trần Văn B).

- 02 (Hai) cánh cửa hình chữ nhật, được làm từ các thanh hộp chất liệu Inox hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh (128x70)cm có giá trị 2.000.000 đồng (Tài sản của ông Trần Xuân T).

- 02 (Hai) cánh cửa hình chữ nhật, được làm từ các thanh sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh cửa là (147x108)cm có giá trị 2.700.000 đồng (Tài sản của ông Nguyễn Đình K).

- 02 (Hai) cánh cửa hình chữ nhật, được làm từ các thanh sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh cửa là (195x117)cm có giá trị 2.500.000 đồng (Tài sản của ông Nguyễn Xuân H) và số tài sản khác, được xác định tổng trị giá 11.690.000 đồng : của gia đình anh Nguyễn Văn B 05 vụ với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.190.000 đồng (Trị giá tài sản bị chiếm đoạt mỗi vụ đều dưới 2.000.000 đồng); Của gia đình anh Lê Minh H 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 400.000 đồng; Của gia đình chị Hồ Thị T 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.300.000 đồng; Của gia đình chị Phạm Thị L 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 600.000 đồng; Của gia đình anh Nguyễn Văn H 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 200.000 đồng; Của gia đình anh Nguyễn Hồng N 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.700.000 đồng; Của gia đình ông Nguyễn Văn H 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.800.000 đồng; Của gia đình anh Hoàng Văn T 01 vụ với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.500.000 đồng. Tuy nhiên, những lần trộm cắp này trị giá tài sản bị chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng (như đã nêu trong Kết luận định giá), không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cụ thể:

- 02 (Hai) cánh cửa không rõ hình dạng, được làm từ các thanh sắt hộp, sơn bên ngoài màu cam, kích thước mỗi cánh chiều rộng 60cm, chiều cao dài nhất 140cm, chiều cao ngắn nhất 115cm có giá trị 400.000 đồng.

- 02 (Hai) cánh cửa không rõ hình dạng, được làm từ các thanh sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh chiều rộng 155cm, chiều cao dài nhất 150cm, chiều cao ngắn nhất 100cm có giá trị 1.300.000 đồng.

- 02 (Hai) cánh cửa không rõ hình dạng, được làm từ các thanh sắt hộp màu xám hàn gắn với nhau, kích thước mỗi cánh chiều rộng 65cm, chiều cao dài nhất 200cm, chiều cao ngắn nhất 120cm có giá trị 600.000 đồng.

- 02 (Hai) cánh cửa hình chữ nhật, được làm từ các thanh sắt thép xoắn loại ø21, màu xám, kích thước mỗi cánh (100x105)cm có giá trị 200.000 đồng.

- 03 (Ba) tấm khung sắt (Loại cốp pha dùng đổ bê tông, đã qua sử dụng) hình chữ nhật, màu nâu đỏ, có kích thước giống nhau (250x80)cm có giá trị 1.600.000 đồng.

- 08 (Tám) tấm khung sắt (Loại cốp pha dùng đổ bê tông, đã qua sử dụng) hình chữ nhật, màu nâu đỏ, có kích thước giống nhau (250x20)cm có giá trị 2.100.000 đồng.

- 02 (Hai) chiếc máng (Loại dùng để đổ bê tông, đã qua sử dụng) được làm bằng chất liệu sắt, màu nâu đỏ, có kích thước giống nhau (150x62)cm có giá trị 490.000 đồng.

- 01 (Một) chiếc đầu máy làm bằng kim loại, màu đen có giá trị 1.500.000 đồng.

- 01 (Một) chiếc xe kéo làm bằng tuýp sắt, có 2 bánh xe làm bằng bánh xe máy, kích thước dài 3m; rộng 108cm; cao 80cm; đường kính bánh xe 55cm có giá trị 1.700.000 đồng.

- 01 (Một) chiếc xe kéo làm bằng tuýp sắt, có 2 bánh xe làm bằng bánh xe máy, kích thước dài 3m03; rộng 117cm; cao 70cm; đường kính bánh xe 55cm có giá trị 1.800.000 đồng".

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Trần Xuân T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; Ông Trần Văn B yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; Anh Nguyễn Văn B yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 2.800.000 đồng. Ngày 21/4/2022, Nguyễn Trung K đã đền bù toàn bộ số tài sản trên và những người bị hại đều không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Các ông, bà: Nguyễn Xuân H, Nguyễn Đình K, Hồ Thị T, Phạm Thị , Hoàng Văn T, Nguyễn Văn H, Lê Minh H, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hồng N không yêu cầu bồi thường dân sự.

Theo Cáo trạng số 16/CT-VKS-NL ngày 16/2/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Văn H và Nguyễn Trung K bị truy tố về tội danh "Trộm cắp tài sản" khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh "Trộm cắp tài sản" đối với cả ba bị cáo.

Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân B: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 để xử phạt từ 9- 12 tháng tù.

Nguyễn Trung K: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 để xử phạt từ 24 đến 30 tháng Cải tạo không giam giữ.

Tha miễn hình phạt bổ sung đối với cả ba bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đều xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2} Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cũng như nội dung của bản Cáo trạng và trong quá trình tranh tụng: Với việc Nguyễn Trung K hứa hẹn trước về việc sẽ mua tài sản trộm cắp được và cho mượn phương tiện phạm tội, trong các ngày 23, 27/11/2021 và 01/12/2021 Nguyễn Xuân B và Nguyễn Văn H đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau: Ngày 23/11/2021, tại Nghĩa trang xóm R, xã N, huyện N, Nguyễn Văn H và Nguyễn Xuân B đã trộm cắp 02 (hai) cánh cửa làm bằng Inox, kích thước mỗi cánh (120x70)cm trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tại khu lăng mộ của gia đình ông Trần Văn B; Trộm cắp 02 (hai) cánh cửa làm bằng Inox, kích thước mỗi cánh (128x70)cm trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tại khu lăng mộ của gia đình ông Trần Xuân T; Ngày 27/11/2021, tại Nghĩa trang xóm Q, xã N, huyện N, Nguyễn Xuân B đã trộm cắp 02 (hai) cánh cửa làm bằng sắt, kích thước mỗi cánh cửa là (195x117)cm trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tại khu lăng mộ của gia đình ông Nguyễn Xuân H; Ngày 01/12/2021, tại khu vực xóm N, xã N, huyện N, Nguyễn Văn H đã trộm cắp 02 (hai) cánh cửa làm bằng sắt, kích thước mỗi cánh cửa là (147x108)cm trị giá 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) tại miếu thờ của gia đình ông Nguyễn Đình K. Tất cả các tài sản trộm cắp được, H và B đều đưa đến bán cho Nguyễn Trung K lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Như vậy, Nguyễn Văn H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng); Nguyễn Xuân B thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Trong đó có 02 vụ cả hai bị can thực hiện với vai trò cùng thực hành, giúp sức lẫn nhau; Nguyễn Trung K là đồng phạm giúp sức trong cả 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.200.000 đồng (chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

{3} Xét tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Các bị cáo lợi dụng nơi nghĩa trang tôn nghiêm vắng người qua lại để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những thanh thiếu niên không lo lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

{3.1} Về định khung hình phạt: các bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

{3.2}Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo đều phạm tội từ hai lần trở lên.

{3.3} Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo B, H đều có nhân thân xấu nên cần tiếp tục cách li xã hội; Bị cáo K có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự lại có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, lần đầu đưa ra xét xử; bố mẹ có công với cách mạng và trước khi xét xử lại kịp thời bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại và đều được những người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên nghĩ chưa cần cách li xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

{4} Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét khi lượng hình và lên cho bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Do các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

{5} Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Nguyễn Trung K xét hoàn cảnh các bị cáo H và B khó khăn nên không yêu cầu hai bị cáo này liên đới nghĩa vụ trả lại tiền cho mình theo kỉ phần đối với số tiền đã đền bụ cho người bị hại.

Bị cáo phải chịu án phí; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

{1}Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Xuân B, Nguyễn Văn H, NguyễnTrung K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

{2} Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân B. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Trung K

{3}Xử phạt:

+ Nguyễn Văn H: 09 (chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ là ngày 07/12/2021.

+ Nguyễn Xuân B 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ là ngày 07/12/2021.

+ Nguyễn Trung K 27 (hai bảy) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/12/2021 đến ngày 16/12/2021 (quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ) nay còn phải thi hành 26 (hai sáu) tháng 03 (ba) ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án.

{4} Về các nội dung khác:

- Về trách nhiệm dân sự: không

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

{5} Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận :
- TAND t. Nghệ An;
- Sở Tư pháp t. Nghệ An;
- VKSND h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Công an h. Nghi Lộc,t. Nghệ An;
- T.H.A dân sự, hình sự h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND h. Nghi Lộc.

Đinh Loan Hòa